

CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM THỰC HIỆN CHỨC NĂNG BẢO VỆ QUYỀN, LỢI ÍCH HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG TRƯỚC YÊU CẦU MỚI

TS DƯƠNG THỊ THANH XUÂN
Trưởng Đại học Công đoàn

Tóm tắt: Chức năng “đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của công nhân và người lao động” là chức năng đầu tiên, được coi là đặc trưng và cốt lõi của tổ chức công đoàn. Thực hiện chức năng này và có giải pháp phù hợp nâng cao hiệu quả thực hiện thì Công đoàn Việt Nam mới có thể tập hợp, đoàn kết, vận động đoàn viên, người lao động; góp phần xây dựng giai cấp công nhân và Công đoàn Việt Nam ngày càng lớn mạnh dưới sự lãnh đạo của Đảng hiện nay.

Từ khóa: Công đoàn; Công nhân; Người lao động; Chức năng của Công đoàn.

Công đoàn là tổ chức chính trị - xã hội rộng lớn của giai cấp công nhân và của người lao động (gọi chung là người lao động), được thành lập trên cơ sở tự nguyện, là thành viên trong hệ thống chính trị Việt Nam. Một trong những chức năng cơ bản của Công đoàn là: đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của giai cấp công nhân và của người lao động, mà trước hết, là của những công đoàn viên trong tổ chức của mình.

1. Những thành tựu của Công đoàn trong bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình, Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (sau đây gọi tắt là Tổng Liên đoàn), ngày 19-12-2018, ban hành Chương trình

2494/CTr-TLĐ Về nâng cao hiệu quả việc thực hiện các nhiệm vụ đại diện cho người lao động, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, giai đoạn 2018-2023. Từ chương trình trên, các cấp công đoàn đã cụ thể hóa nhằm tập trung các nguồn lực, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả việc thực hiện nhiệm vụ, chức năng cơ bản, quan trọng này của tổ chức Công đoàn. Chỉ tính 6 tháng đầu năm 2019 đã đạt được những thành tích đáng kể.

Hoạt động đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động được tập trung đầu tư với nhận thức mới, có *nhiều điểm nhấn*, tạo sức lan tỏa rộng, như: i) Chương trình phúc lợi đoàn viên công đoàn, năm “Vì lợi ích

đoàn viên”, “Tháng Công nhân”, “Tết Sum vầy”, “Mái ấm Công đoàn” và nhiều hoạt động ý nghĩa khác đã góp phần thiết thực chăm lo, hỗ trợ đoàn viên, người lao động; ii) Tham mưu, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ về Đề án đầu tư xây dựng các thiết chế của công đoàn tại các khu công nghiệp, khu chế xuất và tổ chức đầu tư, xây dựng các thiết chế tại những địa phương có nhiều bức xúc về nhà ở, nhà trẻ, nơi vui chơi, giải trí của công nhân; iii) Tham gia cùng chính quyền các địa phương và doanh nghiệp giải quyết các nhu cầu thiết yếu về đời sống của người lao động; iv) Tiếp tục phát huy vai trò đại diện người lao động trong *Hội đồng Tiền lương quốc gia*, tổ chức Công đoàn tích cực đàm phán, thương lượng với đại diện người sử dụng lao động, thống nhất mức đề xuất tăng lương tối thiểu hàng năm là 5,5%.

Thực hiện chủ đề năm “Vì lợi ích đoàn viên công đoàn”, các cấp công đoàn cả nước đã triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, đa dạng, chăm lo lợi ích thiết thực của người lao động; rà soát, sơ kết và đánh giá kết quả 2 năm thực hiện chương trình “Phúc lợi đoàn viên” với các đối tác đề xuất các giải pháp khắc phục các tồn tại, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện. Kết quả là, các cấp công đoàn đã tìm kiếm, đàm phán với các đối tác, ký kết 262 thỏa thuận hợp tác mới (đạt 52,4% chỉ tiêu của năm 2019); đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, giới thiệu các thỏa thuận mới đến đoàn viên, người lao động; tạo điều kiện thuận lợi để 1.313.208 lượt đoàn viên, công nhân, lao động tiếp cận, sử dụng các sản phẩm, dịch vụ ưu đãi của đối tác với tổng số tiền hơn 63,959 tỷ đồng, qua đó thiết thực chăm lo, cải thiện đời sống đoàn viên, góp phần xây dựng và củng cố mối quan hệ gắn bó giữa đoàn viên với tổ chức Công đoàn, thu hút người lao động tự nguyện gia nhập tổ chức Công đoàn. Tổng Liên đoàn còn ban hành Kế hoạch tổ chức “Ngày hội công nhân”, “Phiên chợ nghĩa tình năm 2019”;

phối hợp với Tổng công ty Bưu điện Việt Nam tổ chức “Phiên chợ công nhân năm 2019” gắn với tổ chức tọa đàm “Giải pháp nâng cao phúc lợi cho đoàn viên công đoàn và người lao động” với nhiều hoạt động thiết thực¹.

Các hoạt động chăm lo Tết cho người lao động có ý nghĩa sâu sắc như tham mưu, đề xuất các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, lãnh đạo các ban, bộ, ngành Trung ương, lãnh đạo địa phương, cộng đồng doanh nghiệp cùng chung tay, góp sức chăm lo Tết cho người lao động; kịp thời quan tâm người lao động tại các doanh nghiệp có chủ bỏ trốn, doanh nghiệp không có khả năng chăm lo Tết cho người lao động, người lao động mất việc làm, người lao động xa quê, có hoàn cảnh khó khăn, không có điều kiện về quê ăn Tết. Kết quả là, có 4.605.280 lượt đoàn viên, người lao động được chăm lo với tổng số tiền trên 3.024 tỷ đồng (tăng 49% số lượt người và 48,4% số tiền so với năm 2018); Chương trình “Tết Sum vầy” được tổ chức đồng loạt, tập trung ở cấp cơ sở, tạo thành đợt cao điểm, mang đậm dấu ấn của tổ chức Công đoàn, được người lao động, dư luận xã hội và các tầng lớp nhân dân ghi nhận, đánh giá tích cực. Chương trình “Tết Sum vầy” do Tổng Liên đoàn được tổ chức tại Thành phố Hồ Chí Minh, với sự tham dự của 2.100 công nhân, lao động cùng các thành viên trong gia đình và đã trao 600 phần quà và hỗ trợ tiền mặt với tổng số tiền 1 tỷ đồng².

Đề án “Đầu tư xây dựng các thiết chế công đoàn tại các khu công nghiệp, khu chế xuất” được xúc tiến ở các địa phương tập trung đông công nhân, người lao động, Tổng Liên đoàn đã tích cực làm việc với 33 tỉnh, thành phố để thống nhất quỹ đất, thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư thiết chế Công đoàn, qua đó góp phần đẩy nhanh tiến độ xây dựng nhà ở cho công nhân. Riêng tại tỉnh Hà Nam, dự kiến đến tháng 9-2019 sẽ bàn giao 500 căn hộ đầu tiên cho đoàn viên là công nhân lao động. Chương trình “Mái ấm Công

đoàn” cũng hỗ trợ xây dựng, sửa chữa 2.081 nhà cho công đoàn viên và người lao động, qua đó giúp đoàn viên, người lao động ổn định cuộc sống. Hoạt động xã hội hướng tới chăm lo đoàn viên, người lao động có hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống; hỗ trợ, cho vay vốn từ nguồn quỹ quốc gia giải quyết việc làm, quỹ trợ vốn cho công nhân, lao động được quan tâm và duy trì thường xuyên, góp phần san sẻ, hỗ trợ kịp thời người lao động vượt qua khó khăn, có thêm động lực, niềm tin trong cuộc sống.

Nhân dịp “Tháng Công nhân năm 2019”, với chủ đề “Mỗi Công đoàn cơ sở - Một lợi ích đoàn viên” với mục tiêu phấn đấu mỗi công đoàn cơ sở tại doanh nghiệp đều có hoạt động chăm lo lợi ích đoàn viên. Đến nay, đã có 46.664 Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở doanh nghiệp (đạt tỉ lệ 68%) chủ động phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức ít nhất 1 hoạt động chăm lo thiết thực lợi ích cho đoàn viên, người lao động. Tại nhiều nơi, công đoàn trong doanh nghiệp đã đề xuất với người sử dụng lao động tổ chức hoạt động “Cảm ơn” người lao động nhằm ghi nhận đóng góp của họ đối với sự phát triển của doanh nghiệp. Theo thống kê, các cấp công đoàn cơ sở đã hỗ trợ 461 “Mái ấm Công đoàn” (trị giá hơn 15 tỷ đồng), trao 184 nghìn suất quà (trị giá hơn 73 tỷ đồng); tổ chức 26 nghìn hoạt động văn hóa, thể thao (thu hút hơn 4,3 triệu lượt đoàn viên, người lao động tham gia), hơn 12 nghìn cuộc đối thoại với sự tham gia của hơn 1,2 triệu đoàn viên, công nhân, viên chức, người lao động và hơn 2.800 hoạt động cảm ơn thành viên, biểu dương hơn 46 nghìn cá nhân và gần 8 nghìn tập thể³.

Các công đoàn cấp trên cơ sở đã chủ động tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền đồng cấp tổ chức nhiều hoạt động cụ thể, thiết thực chăm lo cho công nhân, lao động như: tổ chức lễ phát động “Tháng Công nhân” gắn với đối thoại chính sách; thăm hỏi, hỗ trợ, tặng quà, tặng nhà “Mái ấm Công đoàn” cho đoàn viên công đoàn có hoàn cảnh

khó khăn, bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; tổ chức các hoạt động nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho đoàn viên, công nhân lao động, nhất là tại các khu chế xuất, khu công nghiệp; tôn vinh, khen thưởng công nhân, người lao động tiêu biểu, có nhiều đóng góp trong lao động sản xuất, tích cực tham gia các hoạt động do tổ chức Công đoàn phát động. Theo báo cáo chưa đầy đủ, công đoàn cấp trên cơ sở đã tham mưu, đề xuất cấp ủy, chính quyền các ngành, địa phương tổ chức hơn 3 nghìn cuộc đối thoại với trên 175 nghìn đoàn viên, người lao động tham gia.

Chương trình “Thủ tướng Chính phủ gặp gỡ công nhân, lao động kỹ thuật cao năm 2019” do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tổ chức bốn lần tại Thành phố Hồ Chí Minh và người đứng đầu Chính phủ đã trực tiếp gặp gỡ, đối thoại với công nhân, lao động, đặc biệt là công nhân lao động kỹ thuật cao, đã tạo hiệu ứng truyền thông tốt, xây dựng hình ảnh của tổ chức Công đoàn Việt Nam. Và, tại Chương trình lần thứ 4 với chủ đề gắn với cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, đã có 43 kiến nghị thuộc 7 nhóm vấn đề của công nhân, lao động kỹ thuật cao được đề xuất, kiến nghị qua Tổng Liên đoàn để gửi tới Thủ tướng.

Từ thực tiễn công cuộc đổi mới đất nước và hoạt động Công đoàn cho thấy, chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của giai cấp công nhân và người lao động ngày càng quan trọng. Hoạt động của Công đoàn ngày càng có nội dung và hình thức phong phú, được các đoàn viên và người lao động hoan nghênh, ủng hộ, qua đó góp phần thiết thực xây dựng, động viên giai cấp công nhân, người lao động Việt Nam trưởng thành và có động lực, hăng say hơn trong sản xuất, vì thắng lợi của sự nghiệp đổi mới đất nước. Tuy nhiên, hiện nay hoạt động đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của giai cấp công nhân và người lao động vẫn còn *những vấn đề* đặt ra như:

- Nhận thức về quan hệ lao động của các chủ thể trực tiếp tham gia quan hệ lao động còn yếu, không xác định đúng vị thế quyền và nghĩa vụ của mình trong quan hệ lao động dẫn đến các hành vi xử sự không đúng mức, trái pháp luật, gây ra sự hiểu lầm đáng tiếc, thậm chí dẫn đến xung đột trong quan hệ lao động.

- Do áp lực về việc làm, hạn chế về nhận thức cũng như năng lực tự bảo vệ của phần lớn người lao động nên trong quan hệ lao động, người lao động luôn ở vị trí yếu thế, bất bình đẳng, luôn lo lắng bị mất việc làm, bị cắt tiền lương, tiền thưởng.

- Công đoàn cơ sở - tổ chức đại diện cho người lao động tại không ít doanh nghiệp, hoạt động chưa hiệu quả, tiếng nói thiếu mạnh mẽ, nhất là trong công tác đối thoại, thương lượng để bảo vệ quyền lợi của đoàn viên, người lao động.

- Quy định của pháp luật trong lĩnh vực quan hệ lao động chưa hoàn thiện, trong khi tình trạng vi phạm pháp luật của người sử dụng lao động xảy ra nhiều; có nơi, có vụ việc nghiêm trọng hoặc rất nghiêm trọng, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

- Tranh chấp lao động tập thể và đình công có xu hướng diễn biến phức tạp hơn, trong khi cơ chế giải quyết tranh chấp lao động tập thể, về cơ bản, chưa được vận hành; công đoàn cơ sở vì nhiều lý do chưa thể đứng ra lãnh đạo và tổ chức đình công; các yếu tố bên ngoài (an ninh chính trị) tác động làm phức tạp tình hình quan hệ lao động.

- Việt Nam tham gia các hiệp định tự do thế hệ mới, trong đó thừa nhận sự ra đời những tổ chức đại diện khác cho người lao động bên cạnh các tổ chức Công đoàn Việt Nam hiện nay. Như vậy, thời gian tới, Công đoàn Việt Nam có “đối thủ cạnh tranh” trong điều kiện của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Do vậy, để giữ được niềm tin và xứng đáng là đại diện của giai cấp công nhân và người lao động, Công đoàn

Việt Nam phải đổi mới hơn nữa hoạt động của mình, nhất là trong việc thực hiện chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

2. Giải pháp nâng cao hiệu quả chức năng của Công đoàn trong đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động

Để đổi mới, nâng cao hiệu quả chức năng hiện nay, Công đoàn cần tập trung vào 2 nhiệm vụ lớn *đại diện... và chăm lo...* với những *mục tiêu và nhiệm vụ - giải pháp* cụ thể cấp thiết sau đây:

1. Đổi mới, nâng cao hiệu quả việc thực hiện các nhiệm vụ đại diện cho người lao động, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động

Một là, nâng cao nhận thức trong toàn hệ thống Công đoàn về nhiệm vụ quan trọng này, coi đây là phương thức bảo vệ người lao động từ xa, trên diện rộng và hiệu quả. Nghiên cứu, sắp xếp, thống nhất một đầu mối cơ quan tham mưu xây dựng chính sách, pháp luật của Tổng Liên đoàn. Thành lập Hội đồng tư vấn chính sách - pháp luật của Tổng Liên đoàn. Có các giải pháp phát huy vai trò đội ngũ cán bộ công chức là đoàn viên công đoàn tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật, tập trung triển khai trong Công đoàn viên chức các cấp...

Tăng cường công tác thông tin, đối thoại và tham gia các diễn đàn chính sách; làm tốt công tác nghiên cứu, điều tra, khảo sát, phát hiện vấn đề và tham mưu, đề xuất sửa đổi, bổ sung kịp thời chính sách, pháp luật. Tham gia tích cực, chủ động, hiệu quả việc sửa đổi Bộ luật Lao động, Luật Công đoàn cũng như vào quá trình đánh giá và phê chuẩn các công ước của Tổ chức Lao động quốc tế (ILO). Sửa đổi, thay thế, ban hành các chỉ thị, nghị quyết, hướng dẫn của Tổng Liên đoàn đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật, Nghị quyết và Điều lệ Công đoàn Việt Nam Khóa XII đáp ứng yêu cầu của tình hình mới...

Hai là, định kỳ hàng năm đẩy mạnh đối thoại, thương lượng tập thể với đại diện người sử dụng lao động qua việc chia sẻ thông tin về tình hình quan hệ lao động giữa tổ chức công đoàn với các tổ chức đại diện người sử dụng lao động. Tại cấp tỉnh, cấp khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, tăng cường tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo cấp ủy, chính quyền với đoàn viên, người lao động, cán bộ công đoàn và người sử dụng lao động. Tiếp tục thúc đẩy đối thoại, thương lượng tập thể cấp ngành thông qua tăng số lượng doanh nghiệp tham gia vào các thỏa ước lao động tập thể ngành đã ký kết; ký kết mới một số thỏa ước lao động tập thể ngành sử dụng đông lao động, quan hệ lao động phức tạp. Triển khai thương lượng và ký kết thỏa ước lao động tập thể nhóm doanh nghiệp trong toàn hệ thống, phân đầu mỗi địa phương, ngành có đông công nhân lao động, công đoàn cơ sở, công nghiệp, dịch vụ phát triển ký kết ít nhất 1 thỏa ước lao động tập thể nhóm doanh nghiệp...

Nâng cao số lượng, chất lượng đối thoại và thỏa ước lao động tập thể tại doanh nghiệp. Thí điểm thực hiện một số mô hình đối thoại, thương lượng tập thể. Thí điểm bố trí cán bộ chuyên trách về đối thoại, thỏa ước lao động tập thể tại một số Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, công đoàn khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế có đông công nhân lao động, công đoàn cơ sở. Vận hành và khai thác hiệu quả Thư viện thỏa ước lao động tập thể của Tổng Liên đoàn làm căn cứ hoạch định chiến lược, mục tiêu dài hạn của tổ chức công đoàn...

Ba là, tập trung nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động tư vấn pháp luật công đoàn.

Nghiên cứu, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xây dựng Trung tâm tư vấn và hỗ trợ người lao động cấp Tổng Liên đoàn và một số địa phương phù hợp nhằm thực hiện hiệu quả nhiệm vụ tư vấn pháp luật và các hoạt động tư vấn khác cũng như các hoạt động hỗ trợ công nhân, tham gia tố tụng tại Tòa án.

Đa dạng hóa nội dung, phương thức, phạm vi hoạt động tư vấn pháp luật, trong đó tập trung đẩy mạnh hoạt động tư vấn pháp luật tại nơi ở, nơi làm việc của đoàn viên, người lao động, tư vấn pháp luật lưu động, tư vấn pháp luật trực tuyến.

Triển khai rộng rãi phần mềm tư vấn pháp luật tự động của Tổng Liên đoàn tới đông đảo đoàn viên, người lao động với nhiều hình thức hiện đại, phù hợp, hiệu quả như gắn với mạng xã hội, các website có lượng công nhân lao động truy cập lớn, kios trả lời tự động tại khu nhà trọ, doanh nghiệp lớn, các khu công nghiệp...

Bốn là, đẩy mạnh công tác tham gia kiểm tra, thanh tra, giám sát, phản biện xã hội. Nâng cao nhận thức của các cấp công đoàn về công tác tham gia thanh tra, kiểm tra, giám sát và phản biện xã hội, phản biện chính sách, pháp luật để bảo vệ quyền và lợi ích của người lao động. Đa dạng hóa nội dung giám sát; phát huy hiệu quả cơ chế liên ngành; phát hiện kịp thời, đề nghị xử lý và định hướng dư luận phê phán những hành vi vi phạm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

Kiến nghị kịp thời với Nhà nước, các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật và cơ chế chính sách; có hướng dẫn quy trình cụ thể trong việc thực hiện phản biện chính sách, pháp luật, tạo cơ chế thuận lợi để xử lý vấn đề sau phản biện cũng như giám sát việc tiếp thu của các cơ quan, đơn vị. Kiên quyết đề nghị xử phạt kịp thời, nghiêm minh những hành vi vi phạm pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích của đoàn viên, người lao động, góp phần giữ vững trật tự, kỷ cương pháp luật.

Năm là, tăng cường vai trò của công đoàn các cấp đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động, nhất là ở các doanh nghiệp; đưa nội dung công tác an toàn, vệ sinh lao động vào chương trình công tác hàng năm và cả nhiệm kỳ với các chỉ tiêu và nhiệm vụ, giải pháp cụ thể. Nâng cao năng lực, hiệu quả công đoàn

tham gia xây dựng và giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động. Chủ động nghiên cứu, đề xuất ý kiến tham gia với các cơ quan chức năng trong xây dựng các văn bản pháp luật, tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, chế độ chính sách về an toàn, vệ sinh lao động. Đổi mới hình thức, nâng cao hiệu quả và tính thiết thực của công tác thông tin, tuyên truyền về an toàn, vệ sinh lao động. Phổ biến, thông tin rộng rãi một số vụ tai nạn lao động, sự cố nghiêm trọng, nguyên nhân, biện pháp phòng ngừa đến cán bộ công đoàn, người sử dụng lao động và người lao động biết và rút kinh nghiệm. Tổ chức phong trào thi đua “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động” đi vào thực chất và thiết thực. Nâng cao chất lượng hoạt động của mạng lưới an toàn vệ sinh viên; tổ chức Hội thi an toàn, vệ sinh viên giỏi các cấp.

Sáu là, nâng cao nhận thức và năng lực của người đứng đầu các cấp công đoàn về nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền lợi của người lao động; phải thực sự coi đây là nhiệm vụ cốt lõi, sống còn của tổ chức, được ưu tiên đầu tư nguồn lực và công tác chỉ đạo.

Theo đó, tiếp tục nâng cao toàn diện chất lượng đội ngũ Chủ tịch Công đoàn cơ sở, nhất là ở các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước. Chuyên nghiệp hóa, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ công đoàn tham mưu xây dựng chính sách, pháp luật thông qua tuyển dụng đầu vào, đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, chia sẻ kinh nghiệm. Xây dựng, củng cố, phát triển đội ngũ chuyên gia, giảng viên về đối thoại và thương lượng tập thể của Tổng Liên đoàn; bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng đối thoại, thương lượng tập thể và xây dựng, triển khai thực hiện thỏa ước lao động tập thể cho đội ngũ luật sư công đoàn. Thường xuyên tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng về pháp luật, tiền lương, kỹ năng đối thoại, thương lượng tập thể,

quan hệ lao động, công đoàn cho đội ngũ cán bộ công đoàn từ cấp cơ sở trở lên.

Hình thành mạng lưới luật sư chuyên nghiệp của tổ chức công đoàn về lĩnh vực pháp luật lao động, công đoàn. Chú trọng xây dựng lực lượng tư vấn viên nòng cốt ở những nơi có điều kiện. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ công đoàn các cấp về chuyên môn, phương pháp trong quá trình tham gia thanh tra, kiểm tra, giám sát, phản biện chính sách, pháp luật và xử lý kết quả sau khi phản biện một cách đồng bộ, hiệu quả. Tăng cường và kiện toàn bộ máy, cán bộ làm công tác an toàn, vệ sinh lao động ở các cấp công đoàn.

2. Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động chăm lo lợi ích, bảo đảm việc làm, thu nhập và đời sống người lao động

Một là, đổi mới nhận thức về hoạt động chăm lo lợi ích theo hướng thường xuyên, toàn diện, kịp thời, hướng tới số đông, tạo điểm khác biệt về quyền được thụ hưởng của người lao động là đoàn viên công đoàn, là chất kết dính để thu hút, tập hợp, giữ chân đoàn viên, người lao động. Tập trung thông tin, tuyên truyền về quyền được chăm lo của đoàn viên, người lao động; về nội dung, hình thức chăm lo, về các chương trình cụ thể để đoàn viên, người lao động biết và tiếp cận.

Hai là, đẩy mạnh, đảm bảo tính thực chất, hiệu quả chương trình “Phúc lợi đoàn viên công đoàn”. Rà soát, đánh giá và có giải pháp cụ thể triển khai các thỏa thuận đã ký kết; tìm kiếm các đối tác mới thiện chí, trách nhiệm, có các sản phẩm, dịch vụ phù hợp với nhu cầu số đông đoàn viên, người lao động để đàm phán, ký kết và triển khai thực hiện. Triển khai đồng bộ các thỏa thuận giữa Trung ương và địa phương; thường xuyên đôn đốc, đánh giá, kiểm tra việc thực hiện. Phát huy hiệu quả cơ sở vật chất và các sản phẩm, dịch vụ hiện có của tổ chức công đoàn trong việc chăm lo, hỗ trợ, giảm giá phục vụ đoàn viên.

(Xem tiếp trang 52)